

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 185/1999/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

Về chính sách hỗ trợ đối với vùng phân lũ, chậm lũ thuộc hệ thống Sông Hồng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Pháp lệnh về đê điều ngày 09 tháng 11 năm 1989 và Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 3 năm 1993;

Căn cứ Nghị định số 62/1999/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ ban hành Quy chế về phân lũ, chậm lũ thuộc hệ thống sông Hồng để bảo vệ an toàn Thủ đô Hà Nội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Trưởng ban Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt bão Trung ương và Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh thuộc vùng phân lũ, chậm lũ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khi thực hiện nhiệm vụ phân lũ và chậm lũ theo kế hoạch của Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh thuộc vùng phân lũ, chậm lũ và các Bộ, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tập trung huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ nhân dân di chuyển người, tài sản đến nơi an toàn, tổ chức bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và của Nhà nước, bảo đảm an ninh trật tự trong khu vực; giải quyết ngay việc cứu trợ, cứu đói và nước sinh hoạt cho nhân dân, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân trong thời gian phân lũ và chậm lũ, khôi phục và phát triển sản xuất sau thời gian phân lũ và chậm lũ.

Điều 2.

1. Hỗ trợ kinh phí di chuyển, mua sắm lều, bạt, thuốc men, các đồ dùng thiết yếu và lương thực :

a) Hỗ trợ kinh phí di chuyển người, gia súc và vật dụng cần thiết từ 50.000 - 100.000 đồng/hộ.

b) Hỗ trợ lều, bạt để dựng nơi ở tạm từ 100.000 - 150.000 đồng/hộ.

c) Hỗ trợ kinh phí giải quyết nước sinh hoạt từ 20.000 - 25.000 đồng/hộ; thuốc phòng, chữa dịch bệnh cho người với mức từ 15.000 - 20.000 đồng/hộ.

d) Hỗ trợ lương thực : Căn cứ vào mức độ thiệt hại do phân lũ, chậm lũ để quyết định hỗ trợ lương thực cho những hộ khó khăn về lương thực với mức từ 10 - 15 kg gạo/người/tháng trong thời gian từ 1 tháng đến 4 tháng; trường hợp các hộ nghèo, không còn lương thực và nếu bị thiệt hại nặng kéo dài thì có thể hỗ trợ lương thực đến 12 tháng.

2. Hỗ trợ kinh phí cho người bị thương, mai táng phí cho người bị chết, hỗ trợ tiền cho hộ có nhà bị hư hỏng, bị đổ, sập, trôi :

a) Hỗ trợ với mức 200.000 - 400.000 đồng/người cho người bị thương.

b) Hỗ trợ 1.000.000 đồng tiền mai táng phí cho một người bị chết.

c) Hỗ trợ từ 500.000 - 1.000.000 đồng/hộ cho những hộ có nhà bị hư hỏng phải sửa chữa; từ 1.000.000 - 3.000.000 đồng/hộ cho những hộ có nhà bị đổ, sập, trôi.

3. Hỗ trợ kinh phí, thuốc men chi cho việc làm vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh. Trường hợp nếu bị thương, ốm đau, dịch bệnh phải điều trị tại các cơ sở y tế của Nhà nước thì được xét miễn, giảm viện phí.

Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành có liên quan và mức độ thiệt hại cụ thể của từng hộ gia đình để quyết định mức hỗ trợ và thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ cho phù hợp.

Điều 3. Hỗ trợ để khôi phục và phát triển sản xuất

1. Thực hiện chính sách miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với diện tích đất nông nghiệp bị ngập lũ như sau :